

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**  
Bản án số: 101/2022/HSPT  
Ngày: 09-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Đào

*Các Thẩm phán:* Bà Trịnh Thị Thiện

Bà Trương Thị Lệ Thu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nữ Ngọc Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:**  
Ông Tổng Khánh Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/HSPT ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn V và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L, Nguyễn Tiến A đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HSST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

**\* Bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1976, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Đ, xã K, huyện J, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1949 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1951, hiện cả cha và mẹ trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Đặng Thị O, sinh năm 1979; con: có 03 đứa, đứa lớn tuổi nhất sinh năm 1997, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2005; Tiền án: Ngày 02/02/2015, Nguyễn Văn V bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 13/2015/HSST, Nguyễn Văn V chưa chấp hành xong bản án (mới thi hành nộp 15.000.000 đồng tiền phạt, còn 10.000.000 đồng chưa thi hành); Nhân thân: Ngày 07/02/2001, Nguyễn Văn V bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Chống người thi hành công vụ”, theo bản án số 05/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong bản án nêu trên và đã được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến ngày 20/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình L**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07 tháng 5 năm 1987, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh

Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông: Nguyễn Mậu T, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955, hiện cả cha và mẹ trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Phan Thị H, sinh năm 1990; Con: có 01 đứa, sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K bắt tạm giữ từ ngày 23/7/2021 đến ngày 31/7/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Tiến A**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10 tháng 4 năm 1985, tại xã K, huyện K, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Đại Đồng, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1961, hiện cả cha và mẹ trú tại xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; Con: có 04 đứa, đứa lớn tuổi nhất sinh năm 2007, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/3/2018, Nguyễn Tiến A bị Cơ quan Công an huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPVPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong quyết định xử phạt theo biên lai thu tiền số 0000849 ngày 08/3/2018; Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến ngày 20/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; có mặt.

*\* Bị cáo không kháng cáo (vắng mặt):*

1. Lê Phúc T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980; trú tại: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1994; trú tại: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Võ Xuân B, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1976; trú tại: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Nguyễn Văn T, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1974; trú tại: thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 22/7/2021, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L, Nguyễn Tiến A, Võ Xuân B, Lê Phúc T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T đến tại nhà của ông Đặng Xuân H (sinh năm 1968, trú tại thôn T, xã Kỳ T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) cùng nhau uống rượu. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn V nói “*ăn uống xong vô ta màn ty*” (ý là rủ mọi người đánh bài được thua bằng tiền), cả nhóm đồng ý. Lúc này, Nguyễn Đình L điều khiển xe mô tô đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân về để đánh bạc. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L, Nguyễn Tiến A, Võ Xuân B, Lê Phúc T, Nguyễn Văn T

đi vào khu vực phòng ở phía sau phòng khách nhà ông H, rồi cùng ngồi xuống theo hình vòng tròn trên chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn giữa phòng và thống nhất đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh “Liêng”, đặt “tây” mỗi ván 10.000 đồng. Đánh được khoảng 3 ván, thì Nguyễn Văn Đ cũng vào tham gia đánh cùng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thì giữa V và T xảy ra mâu thuẫn do liên quan đến số tiền đặt “tây” giữa chiếu, nên T nghỉ đánh bỏ về nhà, còn V, L, A, B, T, Đ vẫn tiếp tục đánh bạc. Do trời đã khuya và muốn nghỉ sớm để mai còn đi làm, nên các bị cáo thống nhất nâng mức đặt “tây” mỗi ván lên 50.000 đồng, “cân” 100.000 đồng và “tổ” không giới hạn số tiền. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc V, L, A, B, T, Đ đang sát phạt lẫn nhau, thì bị lực lượng Công an xã K phát hiện bắt quả tang. Tại chiếu bạc thu giữ số tiền 8.720.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ, thu giữ trong túi quần của Nguyễn Tiến A số tiền 4.000.000 đồng và trong ví tiền của Nguyễn Đình L số tiền 1.900.000 đồng, cùng một số đồ vật, tài liệu có liên quan. Trong quá trình điều tra xác định số tiền 4.000.000 đồng thu giữ trong túi quần của Nguyễn Tiến A và số tiền 1.900.000 đồng thu giữ trong ví của Nguyễn Đình L, là tiền mà A và L sử dụng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 14.620.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận Nguyễn Văn V sử dụng khoảng 400.000 đồng, Nguyễn Tiến A sử dụng khoảng 4.500.000 đồng, Nguyễn Đình L sử dụng khoảng 2.400.000 đồng, Lê Phúc T sử dụng khoảng 460.000 đồng, Nguyễn Văn Đ sử dụng khoảng 450.000 đồng, Võ Xuân B sử dụng khoảng 200.000 đồng và Nguyễn Văn T sử dụng khoảng 50.000 đồng để đánh bạc.

Tại Bản án sơ thẩm số 06/2022/HSST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L, Nguyễn Tiến A, Lê Phúc T, Nguyễn Văn Đ, Võ Xuân B và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 08 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến A và bị cáo Nguyễn Đình L mỗi bị cáo 07 tháng tù.

Căn cứ khoản 1, Điều 321, Điều 17, Điều 58, Điều 65, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Phúc T 07 tháng tù cho hưởng án treo, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Võ Xuân B và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/4/2022, các bị cáo Nguyễn Đình L, Nguyễn Tiến A kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo. Ngày 15/4/2021, bị cáo Nguyễn Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015: chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm; giảm mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn V, xử phạt bị cáo 06 tháng tù; giữ nguyên mức hình phạt tù, cải biện pháp cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Đình L và Nguyễn Tiến A, ấn định thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đủ cơ sở để khẳng định bản án sơ thẩm xét xử Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L, Nguyễn Tiến A về tội danh và hình phạt là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn V vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc 400.000đồng. Nguyễn Đình L vừa là người chuẩn bị công cụ, phương tiện vừa là người thực hành, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc 2.400.000đồng. Nguyễn Tiến A vai trò thực hành, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc 4.500.000đồng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành của tội “*Đánh bạc*”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo vai trò vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành tích cực, có 01 tiền án về tội “*Đánh bạc*” phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, nhân thân đã từng bị xét xử về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, đã được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, gia đình có công cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn xử phạt mức án 08 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới: biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, Giấy xác nhận kết quả thi hành xong bản án bị cáo bị xét xử năm 2015; bố bị cáo là thương binh hạng 4/4 chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[2.2] Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình L và Nguyễn Tiến A: Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Nguyễn Đình L và Nguyễn Tiến A vai trò người thực hành trong vụ án. Bị cáo L nhân thân tốt, bị cáo A nhân thân đã

bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc năm 2018. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo xuất trình các tình tiết mới: bị cáo Nguyễn Đình L có giấy xác nhận của UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ tuổi cao, vợ đi làm ăn xa (xuất khẩu lao động), con còn nhỏ, thu nhập gia đình phụ thuộc vào bị cáo, nhiệt tình tham gia, quyên góp phòng chống covid tại địa phương; bị cáo Nguyễn Tiến A có giấy xác nhận của UBND xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ không có việc làm, thu nhập không ổn định, chủ yếu dựa vào thu nhập của bị cáo, tích cực tham gia, quyên góp phòng chống covid tại địa phương; biên lai các bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của Chi cục thi hành án dân sự huyện K chứng tỏ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà cấp sơ thẩm chưa có nên chưa xem xét cho các bị cáo. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, cho các bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, có điều kiện chăm sóc gia đình, nhằm thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[3]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L và Nguyễn Tiến A kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L và Nguyễn Tiến A, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HSST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L và Nguyễn Tiến A phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 58; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021 đến ngày 20/8/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 58; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến A 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình L cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến A cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Đình L và Nguyễn Tiến A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, TAND cấp sơ thẩm;
- Chi cục THADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Bích Đào**